

Số: 110/2022/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 40 – 42 – 44 P, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền của bà A: Ông Mai Tiến M; chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M: Ông Nguyễn Thành L; chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch D.

Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 44/UQ-CNTV ngày 14/4/2021).

Bị đơn:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974

- Anh Lê Thái H, sinh năm 1967

Người đại diện theo ủy quyền của anh H: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.
Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
(Theo văn bản ủy quyền ngày 28/6/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về số tiền phải trả:*** Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thái H thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng Thương mại cổ phần K – Phòng giao dịch D tính đến ngày 13/6/2022, trong đó tiền gốc là 100.000.000 đồng, lãi trong hạn là 9.892.000 đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 39.079.783 đồng, lãi quá hạn là 167.963.250 đồng, tổng cộng là 316.935.033 (*ba trăm mười sáu triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn không trăm ba mươi ba*) đồng. Nay chị H và anh H thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng Thương mại cổ phần K - Phòng giao dịch D.

- ***Về xử lý tài sản thế chấp:*** Trong trường hợp chị H và anh H không thanh toán được số nợ trên, chị H và anh H đồng ý để ngân hàng Thương mại cổ phần K – Phòng giao dịch D xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 98, tờ bản đồ số 11, diện tích 825,1m², tọa lạc tại ấp Định An, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do chị Nguyễn Thị H đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo thanh toán nợ vay cho ngân hàng Thương mại cổ phần K.

- ***Về thời gian trả:*** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 14/6/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số TD2359/HĐTD ngày 29/10/2013.

- ***Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:*** Số tiền là 1.000.000 (*một triệu*) đồng, ngân hàng Thương mại cổ phần K - Phòng giao dịch D đã nộp xong. Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thái H tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 1.000.000 (*một triệu*) đồng từ chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thái H để hoàn trả cho ngân hàng Thương mại cổ phần K - Phòng giao dịch D.

- ***Về án phí:***

+ Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thái H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 7.923.400 (*bảy triệu chín trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm*) đồng.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần K không phải chịu án phí; hoàn trả ngân hàng Thương mại cổ phần K – Phòng giao dịch D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.865.009 (*sáu triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm lẻ chín*) đồng theo biên lai số 0003940 ngày 20 tháng 5 năm 2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thảo